



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 06/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) được sửa đổi bổ sung ngày 22/ 4 /2016;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam ký ngày 09/03/2020.

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 (bản tóm tắt) được đính kèm tài liệu hội nghị.

- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 được đăng tải tại Website công ty: www.angiangport.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



LÊ VIỆT THÀNH

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2020

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định Giá Việt Nam chi nhánh tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

Công ty cổ phần Cảng An Giang báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính của báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 như sau:

• BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN :

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
1	2		3	4
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		64.296.392.535	58.285.645.896
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1.	10.294.163.175	6.851.482.820
1. Tiền	111		10.294.163.175	6.851.482.820
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		40.000.000.000	35.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.a	40.000.000.000	35.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		11.270.304.487	13.317.727.551
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.	9.973.893.672	12.708.712.148
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.a	33.000.000	921.534.230
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	2.589.067.464	1.158.091.871
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V.3.	(1.325.656.649)	(1.470.610.698)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7.	2.054.681.898	2.378.164.746
1. Hàng tồn kho	141		2.054.681.898	2.378.164.746
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		677.242.975	738.270.779
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11.a	677.242.975	705.644.481
2. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153	V.13.b	-	32.626.298
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		89.231.485.745	94.342.072.443
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.328.224.800	10.463.660.000
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V.4.b	11.328.224.800	10.463.660.000
II. Tài sản cố định	220		73.195.482.713	78.383.385.276
1. TSCĐ hữu hình	221	V.9.	70.945.229.599	76.133.132.162
- Nguyên giá	222		184.787.736.020	181.431.204.202
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(113.842.506.421)	(105.298.072.040)
2. TSCĐ vô hình	227	V.10.	2.250.253.114	2.250.253.114
- Nguyên giá	228		2.250.253.114	2.250.253.114

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
III. Bất động sản đầu tư	230		0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8.	639.405.800	615.796.800
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		639.405.800	615.796.800
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		2.911.872.372	3.315.793.147
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2.b	4.320.000.000	4.320.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	V.2.b	(1.408.127.628)	(1.004.206.853)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.156.500.060	1.563.437.220
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11.b	1.156.500.060	1.563.437.220
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		153.527.878.280	152.627.718.339
NGUỒN VỐN				
C- NỢ PHẢI TRẢ	300		6.021.638.203	5.780.545.663
I. Nợ ngắn hạn	310		5.425.148.203	5.029.510.213
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12.	226.963.500	472.204.676
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.811.872	1.814.383
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	313	V.13.a	571.329.332	367.751.908
4. Phải trả người lao động	314		2.921.266.762	2.998.998.448
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15.a	204.545.450	272.727.276
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14.a	586.338.711	630.820.228
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		912.892.576	285.193.294
II- Nợ dài hạn	330		596.490.000	751.035.450
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.15.b	-	204.545.450
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.14.b	596.490.000	546.490.000
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		147.506.240.077	146.847.172.676
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.16.	147.506.240.077	146.847.172.676
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		138.000.000.000	138.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		138.000.000.000	138.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.920.452.498	4.714.016.369
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		4.585.787.579	4.133.156.307
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	4.433.720
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.585.787.579	4.128.722.587
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		153.527.878.280	152.627.718.339



• KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	57.137.746.005	69.635.598.914
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		57.137.746.005	69.635.598.914
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2.	43.467.120.085	55.586.547.668
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		13.670.625.920	14.049.051.246
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3.	2.666.378.022	1.616.739.680
7. Chi phí tài chính	22	VI.4.	404.276.119	35.853.560
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		0	20.911.066
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5.	1.526.140.743	1.532.540.509
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5.	9.041.536.758	8.910.019.174
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	30		5.365.050.322	5.187.377.683
[30=20+(21-22)-(24+25)]				
11. Thu nhập khác	31		6.330.586	37.212.680
12. Chi phí khác	32		2	8.651.000
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		6.330.584	28.561.680
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+ 40)	50		5.371.380.906	5.215.939.363
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7.	785.593.327	1.087.216.776
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		4.585.787.579	4.128.722.587
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8.	259	233

- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 được đăng tải tại Website công ty: www.angiangport.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CP
CẢNG
AN GIANG
LÊ VIỆT THÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG
Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: www.angiangport.com.vn

Số: 07/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 24 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang được sửa đổi bổ sung ngày 22/ 4 /2016;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định Giá Việt Nam chi nhánh tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm năm 2020 của Công ty, cụ thể:

Stt	Chi tiêu	Số tiền	Ghi chú
01	Lợi nhuận sau thuế năm 2020:	4.585.787.579	
	Trích lập các quỹ		27%/LNST
1.1	Quỹ đầu tư phát triển	229.289.379	5% (Căn cứ Điều 38 – Quy chế tài chính Công ty CP Cảng An Giang)
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	825.441.764	18% (Tương đương 0,83 tháng lương bình quân thực hiện)
1.3	Quỹ khen thưởng ban điều hành	81.056.436	2% (Tương đương 0,62 tháng lương bình quân thực hiện)
02	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các Quỹ (I)	3.450.000.000	
03	Lợi nhuận còn lại các năm trước (II)	0	
04	Tổng lợi nhuận được phân phối (III) = (I) + (II)	3.450.000.000	
05	Chi cổ tức (2,5%/VĐL) (IV)	3.450.000.000	75% / LNST
06	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (IV) – (III)	0	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ VIỆT THÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG
Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: www.angiangport.com.vn

Số: 08/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) được sửa đổi bổ sung ngày 22/4/2016;
- Căn cứ định hướng phát triển, vị thế, năng lực và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, cụ thể như sau:

*** Một số chỉ tiêu chính năm 2021:**

- | | | |
|-----------------------------|---|----------------------|
| - Sản lượng (tấn thông qua) | : | 1.610.000 tấn. |
| - Doanh thu | : | 63.500.000.000 đồng. |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 5.900.000.000 đồng. |
| - Lợi nhuận sau thuế | : | 4.900.000.000 đồng. |

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được xây dựng trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố môi trường kinh doanh và năng lực sản xuất kinh doanh cũng như kết quả thực hiện năm 2020 đã đạt được.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



LÊ VIỆT THÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 09/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang

- Căn cứ Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) được sửa đổi bổ sung ngày 22/4/2016;

Nay, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2020, như sau:

1/- Quyết toán quỹ tiền lương của người lao động năm 2020:

- Tổng quỹ tiền lương: 11.927.341.296 đồng.

(Bằng chữ: Mười một tỷ, chín trăm hai mươi bảy triệu, ba trăm bốn mươi một nghìn, hai trăm chín mươi sáu đồng).

2/- Quyết toán quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty năm 2020:

- Tổng quỹ tiền lương: 1.574.400.000 đồng.

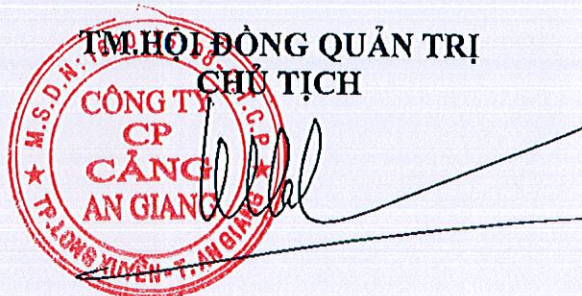
(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm bảy mươi bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



LÊ VIỆT THÀNH



.CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 10/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2021

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) được sửa đổi bổ sung ngày 22/4/2016;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Nay, **Hội đồng quản trị** xin kính trình **Đại hội đồng cổ đông** phê duyệt **Kế hoạch tiền lương năm 2021**, như sau:

1/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người lao động năm 2021:

- Tổng quỹ tiền lương: **12.324.000.000 đồng**.

(Bằng chữ: Mười hai tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu đồng)

2/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty năm 2021:

- Tổng quỹ tiền lương: **1.464.000.000 đồng**.

(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi bốn triệu đồng).

Kính trình **Đại hội đồng cổ đông** cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



LÊ VIỆT THÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 11/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2020 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) được sửa đổi bổ sung ngày 22/4/2016;

Để đảm bảo chế độ thù lao cho HĐQT, BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT hàng năm;

Nay, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2020 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021, như sau:

I/ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2020:

1/- Thù lao Hội đồng quản trị năm 2020 : 372.000.000 đồng/năm.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị (01 người) : 72.000.000 đồng/năm;

- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (01 người) : 60.000.000 đồng/năm;

- Các thành viên Hội đồng quản trị (05 người): 240.000.000 đồng/năm;

(Thành viên HĐQT: 48.000.000 đồng/người/năm x 05 người = 240.000.000 đồng/năm)

2/- Thù lao Ban kiểm soát năm 2020 : 48.000.000 đồng/năm.

- Trưởng Ban kiểm soát (01 người): không (do hưởng lương chuyên trách);

- Các thành viên Ban kiểm soát (02 người) : 48.000.000 đồng/năm;

(Thành viên BKS: 24.000.000 đồng/người/năm x 02 người = 48.000.000 đồng/năm)

* Năm 2020 Công ty đã thực hiện trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ với tổng số tiền là: 420.000.000 đồng.

II/ Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2021:

Chức danh		Lương BQ NQL chuyên trách/ tháng		Thù lao dự kiến năm 2021		
A. Thù lao Quý I năm 2021 (03 tháng)						
Chủ tịch HĐQT	NĐD			6.000.000	18.000.000	
Phó Chủ tịch HĐQT	NĐD	TGĐ	34.000.000	5.000.000	15.000.000	
TV HĐQT (05 người)		Phó TGĐ	31.000.000	4.000.000	60.000.000	
TV BKS (02 người)		Trưởng BKS	26.000.000	2.000.000	12.000.000	
		Tổng cộng (A):			105.000.000	
B. Thù lao Quý II, III, IV năm 2021 (09 tháng)						
Chủ tịch HĐQT	NĐD			6.000.000	54.000.000	
Phó Chủ tịch HĐQT	NĐD	TGĐ	34.000.000	5.000.000	45.000.000	
TV HĐQT (03 người)		Phó TGĐ	31.000.000	4.000.000	108.000.000	
TB KS (01 người)		Trưởng BKS	26.000.000	3.000.000	27.000.000	
TV BKS (02 người)		Trưởng BKS	26.000.000	2.000.000	36.000.000	
		Tổng cộng (B):			270.000.000	
				Tổng cộng (A) + (B):		375.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2020 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



LÊ VIỆT THÀNH

Số: 17/TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua số lượng thành viên, cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 và Danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty CP Cảng An Giang

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng An Giang;
- Căn cứ Thư mời ngày 16/04/2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT) gửi tới các cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2021 và đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) Công ty CP Cảng An Giang nhiệm kỳ 2021-2025.

Căn cứ kết quả tiếp nhận hồ sơ đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025

HĐQT Công ty Cổ phần Cảng An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua số lượng thành viên, cơ cấu HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2025 và Danh sách bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS như sau:

1. Thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách bầu HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025:

1.1. Số lượng thành viên, cơ cấu HĐQT: gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.

1.2 Danh sách ứng cử viên bầu giữ chức danh thành viên HĐQT.

STT	Họ tên ứng cử viên	Năm sinh	Chức vụ hiện tại tại CTCP Cảng An Giang	Chức danh dự kiến bầu bổ nhiệm	Điều kiện/tiêu chuẩn
1	LÊ VIỆT THÀNH	10/06/1970	Chủ tịch HĐQT đương nhiệm	Thành viên HĐQT	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định
2	BÙI THÀNH HIỆP	04/12/1967	Phó Chủ tịch HĐQT đương nhiệm	Thành viên HĐQT	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định
3	TRẦN VĂN CAM	07/01/1971	Thành viên HĐQT đương nhiệm	Thành viên HĐQT	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định



4	NGUYỄN QUỐC BẢO	01/03/1978	Thành viên HĐQT đương nhiệm	Thành viên HĐQT	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định
5	PHAN THÀNH TIẾN	15/11/1958	Cố đông - CTCP Cảng An Giang	Thành viên HĐQT Độc lập	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định

2. Thông qua số lượng, cơ cấu và danh sách bầu BKS nhiệm kỳ 2021-2025:

2.1. Số lượng thành viên, cơ cấu BKS: gồm 03 thành viên.

2.2 Danh sách ứng cử viên bầu giữ chức danh thành viên BKS.

STT	Họ tên ứng cử viên	Năm sinh	Chức vụ hiện tại tại CTCP Cảng An Giang	Chức danh dự kiến bầu bổ nhiệm	Điều kiện/tiêu chuẩn
1	TRẦN THỊ THU TRÀ	04/09/1981	Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm	Thành viên Ban Kiểm soát	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định
2	TRẦN THỊ THÚY HẠNH	17/03/1983	Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm	Thành viên Ban Kiểm soát	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định
3	PHẠM VĂN THÀNH	07/07/1983	Phó phòng Vật tư Kỹ thuật - Công ty CP Cảng An Giang	Thành viên Ban Kiểm soát	Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định



(Lý lịch trích ngang của các nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS đính kèm).

Như vậy tại kỳ đại hội này, Công ty CP Cảng An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các ứng cử viên bầu giữ các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2025 đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ VIỆT THÀNH